

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ 5: NHỮNG CON VẬT EM YÊU

Thời gian thực hiện: 4 tuần từ ngày 22/12/2025 đến ngày 16/1/2026

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh BS
T	Mục tiêu			
T				
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
2	- Thực hiện được các động tác phát triển các nhóm: Hô hấp, tay, chân, bụng	- Hô hấp: Gà gáy ò...ó...o - Tay: Đưa 2 tay ra trước, sang 2 bên - Bụng, lườn: Quay sang trái, sang phải - Chân: Ngồi xổm, đứng lên	- Hoạt động học - Hô hấp: Gà gáy ò...ó...o - Tay: Đưa 2 tay ra trước, sang 2 bên - Bụng, lườn: Quay sang trái, sang phải - Chân: Ngồi xổm, đứng lên	
	- Trẻ kiểm soát được vận động: + Chạy liên tục trong đường dích dắc không chệch ra ngoài. - Bật về phá trước	- Chạy thay đổi hướng theo đường dích dắc - Bật về phía trước	- Hoạt động học - Chạy thay đổi hướng theo đường dích dắc - Bật về phía trước - TCM: Bắt bướm; Cò bắt ếch; Quạ và gà; Đàn ong	
6	- Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo léo trong thực hiện bài tập tổng hợp: Bò, trườn theo hướng thẳng, dích dắc Ném trúng đích bằng 1 tay	- Trườn theo đường dích dắc - Ném xa bằng 1 tay - Bật xa - Chạy đổi hướng theo đường dích dắc	- Hoạt động học - <i>Ném xa bằng 1 tay. TC: Mèo đuổi chuột</i> - <i>Bật xa. TC: Chạy tiếp cò</i> - <i>Chạy đổi hướng theo đường dích dắc. TC: Lộn cầu vòng</i> - <i>Trườn theo đường dích dắc. TC: Bịt mắt bắt dê</i>	

8	Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, phối hợp tay-mắt trong một số hoạt động: Vẽ được hình tròn theo mẫu	- Vẽ được hình tròn theo mẫu	- Hoạt động chơi + Góc tạo hình: Vẽ con vật nuôi trong gia đình, vẽ con cá, vẽ con chim...	
9	- Trẻ nói đúng tên một thực phẩm quen thuộc khi nhìn vật thật, tranh ảnh		- Hoạt động ăn + Trò chuyện với trẻ về thực phẩm và các món ăn trong các bữa cơm gia đình: Trứng rán, cá kho, thịt luộc, canh rau. - Hoạt động chơi + Góc phân vai: Cửa hàng ăn uống.	
10	- Trẻ biết gọi tên một số món ăn đơn giản hàng ngày.	- Nhận biết một số thực phẩm và món ăn quen thuộc - Thực hiện tuần lễ dinh dưỡng chủ đề: Ngày hội dinh dưỡng của bé	- Hoạt động học - Trò chuyện về một số loại thực phẩm được chế biến từ một số con vật nuôi - Hoạt động trải nghiệm làm bánh, các món ăn giàu chất dinh dưỡng	
15	Trẻ có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở: Không tiếp xúc với con vật khi con vật bị ốm, khi chưa được sự cho phép của người lớn.	- Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người.	Hoạt động học + Trò chuyện về việc tiếp xúc với các con vật khi bị ốm, ảnh hưởng đến sức khỏe con người . - Nhận biết hành động nên hay không nên khi tiếp xúc với con vật bị ốm.	
18	Trẻ biết tránh một số hành động nguy hiểm khi được nhắc nhở: Không chơi gần các	Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm: Không chơi gần các	Hoạt động học + Trò chuyện về động vật nuôi trong gia đình + Trò chuyện về động	

	con vật	con vật	vật sống trong rừng	
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức				
* Khám phá khoa học				
19	- Trẻ quan tâm, hứng thú với các sự vật hiện tượng gần gũi như chăm chú quan sát sự vật hiện tượng; hay đặt câu hỏi về đối tượng.	- Đặc điểm nổi bật và ích lợi của con vật quen thuộc.	Hoạt động chơi - Quan sát con cá, ốc, con chó, con gà....	
20	Trẻ biết sử dụng giác quan để xem xét, tìm hiểu đối tượng như kết hợp nhìn, nghe tiếng kêu ...để tìm hiểu đặc điểm của con vật quen thuộc.		Hoạt động học: + <i>Tìm hiểu về con gà mái (5 E)</i> + <i>Khám phá con hươu cao cổ (5E)</i> + <i>Khám phá con tôm (5E)</i> + <i>Trò chuyện một số loại chim</i> - Trò chơi mới: Quạ và gà; Cò bắt ếch	
21	Trẻ biết thu thập thông tin về con vật quen thuộc bằng nhiều cách khác nhau có sự gợi mở của cô giáo: Xem sách, tranh ảnh và trò chuyện về con vật quen thuộc.			
22	Trẻ biết mô tả những dấu hiệu nổi bật của con vật quen thuộc được quan sát với sự gợi mở của cô giáo.			
23	- Trẻ nhận ra được một vài mối liên hệ đơn giản giữa con vật quen thuộc với môi trường sống của chúng.	Mối liên hệ đơn giản giữa con vật quen thuộc với môi trường sống của chúng. Cách chăm sóc và bảo vệ con vật gần gũi.	Hoạt động học + Trò chuyện về động vật nuôi trong gia đình; động vật sống trong rừng; động vật sống dưới nước; một số loại chim. - Hoạt động chơi + Quan sát con cá, ốc...	

25	Trẻ biết phân loại các đối tượng theo một dấu hiệu nổi bật	- Phân loại con vật theo 1 dấu hiệu	- Hoạt động chơi + Góc khoa học: Nhận biết, phân loại con vật trong gia đình, trong rừng, sống dưới nước + Góc sách: Làm sách các nhóm con vật.	
26	- Thể hiện một số điều quan sát được qua các hoạt động chơi, âm nhạc, tạo hình.	- Chơi các trò chơi - Hát các bài hát về chủ đề TGDV - Tô màu con vật, dán các mảnh ghép tạo các con vật.	- Hoạt động chơi + Góc âm nhạc: hát các bài hát về con vật nuôi trong gia đình, sống dưới nước, sống trong rừng + Góc tạo hình: Làm các con vật từ nguyên vật liệu phế thải	
* Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán				
34	- Trẻ quan tâm đến số lượng và đếm số lượng các nhóm đối tượng trong phạm vi 5.	- Đếm trên đối tượng nhận biết số lượng 5.	Hoạt động chơi + Góc toán: Đếm con vật có số lượng 5 và đếm theo khả năng. + Tách gộp trong phạm vi 5	
35	- Trẻ đếm trên nhóm các đối tượng giống nhau trong phạm vi 5.			
39	- Trẻ nhận ra quy tắc sắp xếp đơn giản và sao chép lại.	- Xếp xen kẽ	Hoạt động học - <i>Xếp xen kẽ</i>	
40	- Trẻ biết so sánh hai đối tượng về kích thước và nói được các từ dài hơn/ngắn hơn	So sánh hai đối tượng về kích thước.	Hoạt động học - <i>So sánh chiều dài 2 đối tượng</i>	
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ				
45	- Trẻ lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người đối thoại.	- Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc về chủ đề thế giới động vật	- Hoạt động học: + Thơ “Đàn gà con”, “Rong và cá”. TCTV: Tí hon, tơ	

		- Nghe các bài thơ, đồng dao về chủ đề thế giới động vật	nhuộm, bé xiu; uồn lượn, róc rách + <i>Truyện: Giọng hót chim Sơn Ca, Bác gấu đen và 2 chú thỏ</i> TCTV: Rụt dè; Thình thình	
46	- Trẻ nói rõ các tiếng	- Phát âm các tiếng của tiếng việt. - Trả lời và đặt câu hỏi: ở đâu, khi nào, để làm gì?	Hoạt động học + Trò chuyện về động vật nuôi trong gia đình + Trò chuyện về động vật sống trong rừng + Trò chuyện về động vật sống dưới nước + Trò chuyện một số loại chim	
48	- Trẻ sử dụng được câu đơn, câu ghép.	- Trả lời và đặt các câu hỏi: Đây là con gì? Sống ở đâu? Con vật ăn gì?	- Hoạt động học + Trò chuyện về động vật nuôi trong gia đình + Trò chuyện về động vật sống trong rừng + Trò chuyện về động vật sống dưới nước + Trò chuyện một số loại chim	
50	- Trẻ đọc thuộc bài thơ.	- Đọc thơ “Đàn gà con”, “Rong và cá”	- Hoạt động học + Thơ “Đàn gà con”, “Rong và cá”.	
51	- Trẻ biết kể lại truyện đơn giản đã được nghe với sự giúp đỡ của người lớn.	- Kể lại 1 vài tình tiết của truyện đã được nghe	- Hoạt động học + <i>Truyện: Giọng hót chim Sơn Ca, Bác gấu đen và 2 chú thỏ</i>	
57	- Trẻ biết nhìn vào tranh minh họa và gọi tên nhân vật trong tranh	- Xem tranh, tranh truyện minh họa và gọi tên nhân vật trong tranh	Hoạt động chơi + Góc sách truyện: Xem tranh truyện các con vật.	
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội				

60	- Trẻ mạnh dạn tham gia vào các hoạt động, mạnh dạn khi trả lời câu hỏi.	- Mạnh dạn tham gia vào các hoạt động. - Hăng hái phát biểu ý kiến, trả lời câu hỏi của cô - Tích cực trong các hoạt động học tập, vui chơi.	- Hoạt động học : + <i>Tìm hiểu về con gà mái (5 E)</i> + <i>Khám phá con hươu cao cổ (5E)</i> + <i>Khám phá con tôm (5E)</i> + <i>Trò chuyện một số loại chim</i> - Hoạt động chơi : + Chơi đóng vai: Bán hàng, gia đình, Bác sỹ thú y, + Chơi xây dựng: Xây khu chăn nuôi nhà bé, xây vườn bách thú, xếp ao cá, trang trại chăn nuôi	
69	Cùng chơi với các bạn trong các trò chơi theo Nhóm nhỏ.	- Chơi hòa thuận với bạn. - Mọi trẻ đều có thể vui chơi như nhau với các đồ chơi không phân biệt nam, nữ	- Hoạt động chơi: + Biết chơi đoàn kết + Không tranh giành đồ chơi với bạn	
70	- Trẻ thích quan sát và chăm sóc con vật.	- Bảo vệ, chăm sóc con vật.	- Hoạt động chơi + Trải nghiệm cho gà ăn, bắt cá	
5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ				
72	- Trẻ vui sướng vỗ tay, nói lên cảm nhận của mình khi nghe các bài hát, bản nhạc, âm thanh thiên nhiên.	- Bộc lộ cảm xúc phù hợp khi nghe âm thanh gọi cảm, các bài hát, bản nhạc Ai cũng yêu chú mèo,	- Hoạt động học + Nghe hát: <i>Gà gáy le te; Tôm cá cua thi tài,</i> + <i>TCAN: Tai ai tinh, bước nhảy vui nhộn</i>	
73	- Trẻ vui sướng, chỉ, ngắm nhìn và nói lên cảm nhận của mình trước vẻ đẹp nổi bật (về màu sắc,	Chú voi con ở bản đôn, Tôm cá cua thi tài, và ngắm nhìn vẻ đẹp của các con vật	- Hoạt động chơi : + Góc âm nhạc: Nghe hát các bài hát về TGDV	

	hình dáng...) của các tác phẩm tạo hình.	trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật	- Vẽ, nặn các con vật	
74	- Trẻ chú ý nghe, tỏ ra thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát bản nhạc về TGDV	- Nghe các bài hát, bản nhạc: Ai cũng yêu chú mèo, Chú voi con ở bản đôn, Tôm cá cua thi tài,	- Hoạt động học: + <i>Nghe hát: Gà gáy le, Tôm cá cua thi tài,</i> - Hoạt động chơi: + Góc âm nhạc: Nghe hát các bài hát về TGDV.	
75	- Trẻ hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc.	- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái tình cảm của bài hát: Đàn gà con	- Hoạt động học: + Hát: Đàn gà con - Hoạt động chơi: + Góc âm nhạc: Hát các bài hát về chủ đề TGDV	
76	- Trẻ biết múa, vỗ tay theo nhịp điệu bài hát.	- Vỗ tay theo nhịp bài hát “cá vàng bơi”; Gà trống mèo con và cún con; Múa “Voi làm xiếc”	- Hoạt động học: + <i>BGCT: Đàn gà con, cá vàng bơi</i>	
78	- Trẻ biết sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý.	- Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm	- Hoạt động chơi: + Góc sách: Làm tranh về các con vật. + Góc tạo hình: tô màu, dán các bộ phận còn thiếu của con vật.	
79	- Trẻ biết vẽ các nét thẳng, xiên, ngang tạo thành bức tranh đơn giản.	- Sử dụng một số kỹ năng vẽ, nặn để tạo ra sản phẩm đơn giản	- Hoạt động học: + <i>Nặn con cá (mẫu)</i> + <i>Vẽ con gà (mẫu)</i> - Hoạt động chơi: + Góc tạo hình : vẽ các con vật, Nặn các con vật.	
81	- Trẻ biết lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo thành con vật.			

MỞ CHỦ ĐỀ

1. Chuẩn bị

- Bìa lịch, báo cũ, hộp bìa cát tông (có thể vò xé được).
- Một số tranh ảnh về các hoạt động về chủ đề động vật
- Vận động phụ huynh sưu tầm, ủng hộ đồ dùng đồ chơi, tranh ảnh có liên quan đến chủ đề.

2. Tiến hành

- Trò chuyện về chủ đề: Đặc điểm nổi bật và ích lợi của con vật quen thuộc.
- Hát múa, đọc thơ, kể chuyện về chủ đề
- Cô và trẻ cùng treo tranh ảnh về chủ đề động vật